

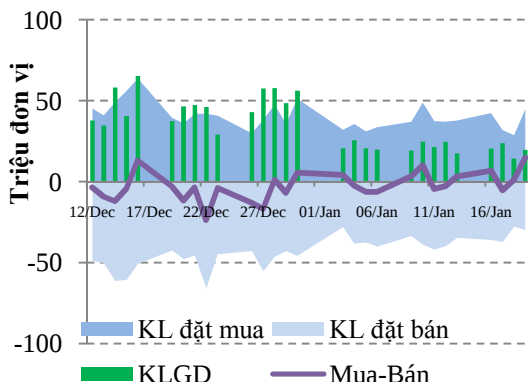
# BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch Ngày 19/01/2012

| Thống kê thị trường | HOSE       | HNX        |
|---------------------|------------|------------|
| Index               | 373.43     | 58.41      |
| % Thay đổi          | 2.97%      | 2.08%      |
| KLGD                | 23,015,344 | 21,988,250 |
| GTGD                | 335.68     | 162.28     |
| Tổng cung           | 29,904,180 | 23,740,500 |
| Tổng cầu            | 44,614,630 | 39,534,500 |

| Giao dịch của NĐTNN       | HOSE      | HNX     |
|---------------------------|-----------|---------|
| Khối lượng bán (CK)       | 1,491,850 | 79,500  |
| Khối lượng mua (CK)       | 3,262,451 | 370,200 |
| Giá trị mua (tỷ đồng)     | 77.51     | 3.06    |
| Giá trị bán (tỷ đồng)     | 37.06     | 0.71    |
| Giá trị GD ròng (tỷ đồng) | 40.45     | 2.35    |

## Tương quan cung cầu



|                      |       |
|----------------------|-------|
| Trong số này         | Trang |
| Nhận định thị trường | 1     |
| PTKT                 | 2     |
| Thống kê thị trường  | 4     |

## BỘ TÀI CHÍNH YÊU CẦU GIỮ ỒN ĐỊNH GIÁ XĂNG DẦU – KỶ VỌNG KHẢ NĂNG GIẢM LÃI SUẤT SAU KỶ NGHỈ TẾT – THỊ TRƯỜNG TĂNG ĐIỂM TÍCH CỰC

### Diễn biến thị trường:

- Thị trường ghi nhận phiên tăng điểm mạnh với thanh khoản cải thiện. Khối lượng đặt mua tăng mạnh trong khi khối lượng đặt bán tiếp tục giảm so với phiên trước.
- Lượng cổ phiếu tăng điểm chiếm đa số. Nhóm cổ phiếu chứng khoán, bất động sản tiếp tục là tâm điểm thu hút dòng tiền.

### Nhận định:

Kỳ vọng khả năng Ngân hàng Nhà nước giảm trần lãi suất vào sau Tết giúp phía cầu mạnh dạn trong quyết định tham gia thị trường. Kết hợp với áp lực cung thời điểm hiện tại ở mức thấp, thị trường ghi nhận phiên tăng điểm mạnh, với đa số mã cổ phiếu tăng giá.

Phiên tăng điểm mạnh đi cùng với sự cải thiện thanh khoản cho tín hiệu khá tích cực về kỹ thuật. Chỉ số HNX-Index đã tiến đến vùng kháng cự 58-59 điểm với cột nền rộng có thân dài cho thấy lực mua vào khá mạnh. Với diễn biến như hiện tại, thị trường dự báo tiếp tục tăng điểm trong phiên giao dịch ngày mai. Ngưỡng kháng cự gần nhất của thị trường là khoảng 59-60 điểm.

Về phía thông tin vĩ mô, hôm nay Bộ Tài chính đã yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu giữ ổn định giá bán, sử dụng quỹ Bình ổn giá nhằm giảm sức ép đến chỉ số giá tiêu dùng thời điểm Tết Nguyên đán. Khả năng Ngân hàng Nhà nước giảm nhẹ trần lãi suất thời điểm sau Tết cũng có cơ sở khi yêu cầu giảm bớt sức ép chi phí vốn vay đối với các doanh nghiệp đang cấp thiết sau thời gian khá dài lãi suất tăng cao. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng thanh khoản tại các Ngân hàng thương mại nhỏ còn căng thẳng vẫn là yếu tố kiềm chế khả năng giảm lãi suất. Mặt khác, sức ép lạm phát vẫn hiện hữu trước khả năng tăng tỷ giá, giá xăng, điện khiến doanh nghiệp còn cần thời gian để có thể tiếp cận được nguồn vốn với chi phí thấp một cách rộng rãi.

Với nền tảng vĩ mô chưa có nhiều cải thiện, việc mua đuổi cổ phiếu đã tăng nóng cho mục tiêu đầu tư ngắn hạn là mạo hiểm trong giai đoạn hiện nay. Với nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu, có thể đánh giá tương quan cung cầu tại ngưỡng kháng cự để ra quyết định giao dịch hợp lý. Đối với nhà đầu tư chưa tham gia thị trường, chúng tôi duy trì quan điểm nhà đầu tư nên ưu tiên tỷ lệ tiền mặt, chờ đợi tham gia thị trường khi các yếu tố vĩ mô tích cực hơn.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

**VN-INDEX**    **373.43 ▲ 10.77 (+2.97%)**
**KLGD**    **19.593.160 (▲ 50.45%)**
**Số CK tăng / đứng giá / giảm: ▲ 207 ■ 45 ▼ 35**


**Giá:** VN-Index tăng nhẹ từ đầu phiên, sau đó tăng mạnh dần cho tới cuối phiên giao dịch.

**Khối lượng:** KLGD tăng mạnh so với phiên trước (tăng 50,45%), nhưng vẫn ở mức thấp.

**Diễn biến giá CP:** Các CP vốn hóa lớn tăng giá mạnh. Số lượng CP tăng giá gần gấp 6 lần số lượng CP giảm giá.

**Ngắn hạn:** Sau 1 tháng hồi phục, VN-Index đã điều chỉnh giảm gần 4 tháng. **Hiện nay là giai đoạn tích lũy cho xu hướng mới.**

**Phân tích kỹ thuật:** VN-Index biến động trong phạm vi 380 - 480 điểm từ đầu năm đến đầu tháng 12.

Sau quá trình phân phối - điều chỉnh giảm sẽ là giai đoạn tích lũy cho xu hướng mới, nó có thể kéo dài 1 - 3 tháng, và đặc điểm của giai đoạn tích lũy là giá các CP cũng như KLGD không biến động mạnh, thường duy trì ở mức thấp.

VN-Index cũng có dấu hiệu hồi phục ngắn hạn.

**HNX-INDEX**    **58.41 ▲ 1.19 (+2.08%)**
**KLGD**    **19.979.200 (▲ 72.87%)**
**Số CK tăng / đứng giá / giảm: ▲ 204 ■ 148 ▼ 41**


**Giá:** HNX-Index cũng tăng nhẹ từ đầu phiên, sau đó tăng mạnh dần cho tới cuối phiên giao dịch.

**Khối lượng:** KLGD tăng mạnh so với phiên trước (tăng 72,87%), nhưng vẫn ở mức thấp.

**Diễn biến giá CP:** Các CP thanh khoản cao, mang tính dẫn dắt đều tăng giá mạnh. Số lượng CP tăng giá gấp 5 lần số lượng CP giảm giá.

**Ngắn hạn:** Sau 1 tháng hồi phục, HNX-Index đã điều chỉnh giảm gần 4 tháng. **Hiện nay là giai đoạn tích lũy cho xu hướng mới.**

**Phân tích kỹ thuật:** HNX-Index biến động trong phạm vi 66 - 80 điểm từ đầu năm tới cuối tháng 10.

Sau quá trình phân phối - điều chỉnh giảm sẽ là giai đoạn tích lũy cho xu hướng mới, nó có thể kéo dài 1 - 3 tháng, và đặc điểm của giai đoạn tích lũy là giá các CP cũng như KLGD không biến động mạnh, thường duy trì ở mức thấp.

HNX-Index cũng có dấu hiệu hồi phục ngắn hạn.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### Diễn biến thị trường:

Trong phiên giao dịch hôm nay (**ngày 19/01/2012**), VN-Index tăng nhẹ từ đầu phiên, sau đó tăng mạnh dần cho tới cuối phiên giao dịch. Các CP vốn hóa lớn tăng mạnh. Số lượng CP tăng giá gần gấp 6 lần số lượng CP giảm giá.

Trên sàn Hà Nội, HNX-Index cũng tăng nhẹ từ đầu phiên, sau đó tăng mạnh dần cho tới cuối phiên giao dịch. Các CP thanh khoản cao, mang tính dẫn dắt đều tăng giá mạnh. Số lượng CP tăng giá gấp 5 lần số lượng CP giảm giá.

*Kết thúc phiên trên sàn Tp.HCM có 207 mã tăng giá, 45 mã đứng giá và 35 mã giảm giá. Trên sàn Hà Nội có 204 mã tăng giá, 148 mã đứng giá và 41 mã giảm giá.*

*Phiên này KLGD báo giá trên 2 sàn **đều tăng rất mạnh** so với phiên trước, nhưng vẫn ở mức thấp: KLGD trên sàn HCM đạt gần 19,6 triệu CP (tăng gần 6,6 triệu CP, với mức **tăng 50,45%**) và sàn Hà Nội đạt gần 20 triệu CP (tăng hơn 8,4 triệu CP, với mức **tăng 72,87%**).*

### Nhận định của SHS:

Dưới góc độ kỹ thuật, sau thời gian sụt giảm kéo dài thường có những đợt hồi phục ngắn. Trên thực tế cả hai chỉ số đã có gần 4 tháng sụt giảm liên tục, mà không có sự hồi phục đáng kể nào, một quá trình sụt giảm khá hiểm đối với TTCK VN.

Dù thị trường vẫn âm ảm trong những phiên cuối năm 2011 & đầu năm 2012, nhưng khi cả 2 chỉ số đã về tới những vùng hỗ trợ khá hợp lý (330 - 340 điểm với VN-Index & 54 - 55 điểm với HNX-Index), khiến cho áp lực cung không còn quá mạnh, và sức cầu chưa được cải thiện nhiều nhưng cũng có những dấu hiệu tích cực, khiến cho khả năng tiếp tục giảm mạnh khó xảy ra.

Với những lý do trên, có thể kỳ vọng vào một đợt hồi phục ngắn hạn của cả 2 chỉ số xảy ra trước Tết Nguyên đán (2 - 3 tuần đầu tháng 1/2012). Khả năng đảo chiều ở vùng 330 - 340 điểm (với VN-Index) và 54 - 55 điểm (với HNX-Index).

Lợi nhuận có thể không cao, nhưng với những NĐT có sự lựa chọn hợp lý về CP cũng như thời điểm mua vào có thể đạt được mức 5-7%, thậm chí 10%.

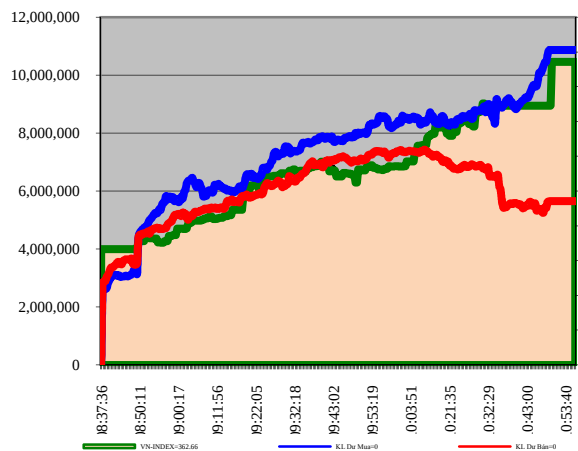
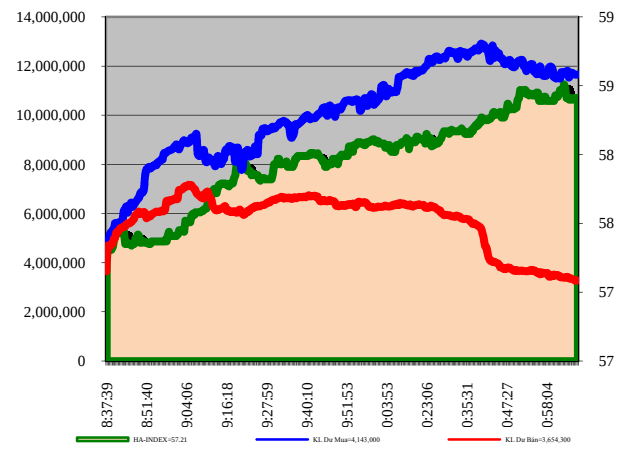
**Sau quá trình sụt giảm liên tục trong gần 4 tháng qua, từ thời điểm 10/01/12 thị trường đã ngừng đà giảm, tiếp tục quá trình tích lũy và bắt đầu giai đoạn hồi phục ngắn hạn.**

**Hành động của các NĐT với diễn biến thị trường giai đoạn hiện tại:**

- **Với những NĐT đang giữ danh mục nhiều tiền mặt, ít cổ phiếu:** xem xét giải ngân từng phần vốn khi VN-Index trong phạm vi 330 - 340 điểm (HNX-Index 54 - 55 điểm). Trong ngắn hạn (2 - 3 tuần đầu tháng 1/2012) nhiều khả năng đem lại lợi nhuận hợp lý (5 - 7%).
- **Với những NĐT đang giữ danh mục nhiều cổ phiếu, ít tiền mặt:** cân nhắc bán từng phần trong những thời điểm thị trường tăng khá và 2 chỉ số tiến đến vùng kháng cự ngắn hạn.

Sau Tết Âm lịch khả năng tăng giá của CP cũng không chắc chắn. Vì vậy với những NĐT không muốn bị động vốn nên xem xét chuyển hoá thành tiền mặt trước khi nghỉ Tết, giữ tiền chờ đợi những cơ hội rõ ràng hơn.

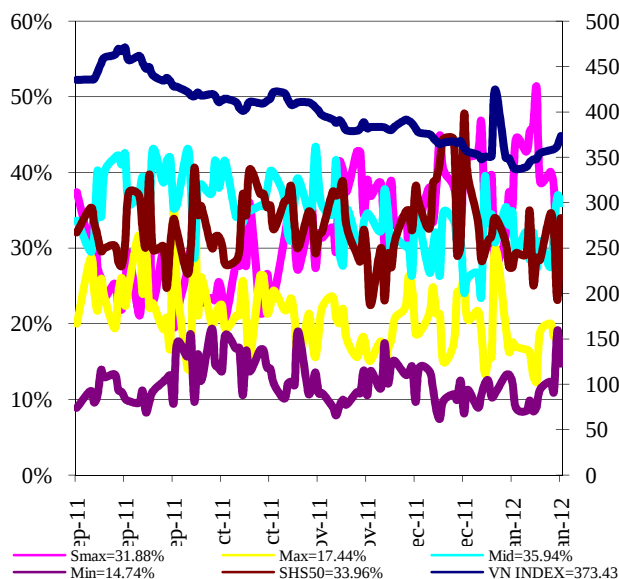
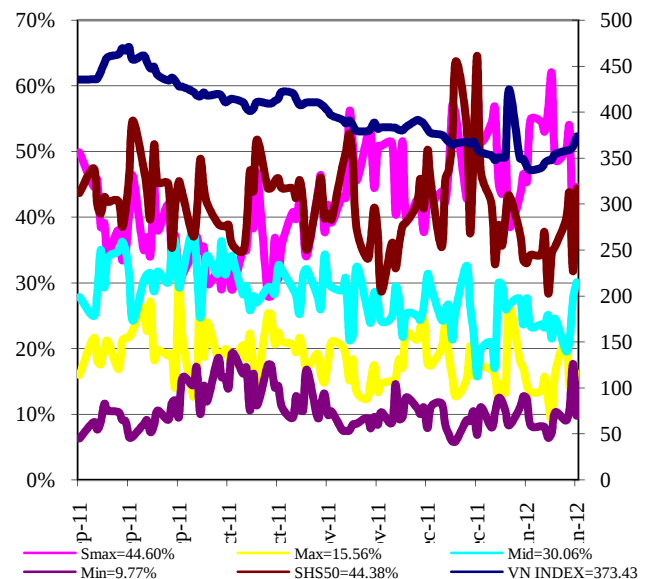
## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

**KLGD và VN-Index trong phiên**

**KLGD và HNX-Index trong phiên**


### Những mã chứng khoán vốn hóa lớn tác động đến tăng giảm VN-INDEX trong phiên

| Tăng  |      | Giảm  |       | Tham chiếu |
|-------|------|-------|-------|------------|
| Mã CK | Điểm | Mã CK | Điểm  | Mã CK      |
| MSN   | 1.62 | VSH   | -0.02 | VNM        |
| VIC   | 1.28 | QCG   | -0.02 | PVD        |
| BVH   | 1.25 | BMP   | -0.05 | PNJ        |
| STB   | 0.09 | KDH   | 0.00  | PHR        |
| EIB   | 0.33 | DLG   | -0.02 | PDN        |
| FPT   | 0.08 | TBC   | -0.01 | SBT        |
| DPM   | 0.07 | SPM   | -0.02 | CTD        |
| MBB   | 0.22 | PAC   | 0.00  | ELC        |
| HAG   | 0.25 | VFG   | -0.02 | DTL        |
| CTG   | 0.10 | HLG   | -0.01 | NBB        |
| HPG   | 0.14 | JVC   | 0.00  | IMP        |
| SSI   | 0.13 | HDC   | -0.01 | HT1        |
| PVF   | 0.17 | HAI   | -0.01 | VNS        |
| VCB   | 0.13 | C21   | 0.00  | SGT        |
| DHG   | 0.06 | AAM   | -0.01 | FDC        |

### DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CHIA THEO NHÓM VỐN HÓA

**KLGD theo nhóm vốn hóa**

**GTGD theo nhóm vốn hóa**


## THỐNG KÊ CỔ PHIẾU

| HOSE: 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán ròng nhiều nhất |       |         |       |          | HNX: 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán ròng nhiều nhất |       |        |       |         |
|------------------------------------------------------|-------|---------|-------|----------|-----------------------------------------------------|-------|--------|-------|---------|
| TT                                                   | Mã CK | KL mua  | Mã CK | KL bán   | TT                                                  | Mã CK | KL mua | Mã CK | KL bán  |
| 1                                                    | VCB   | 213,580 | STB   | -110,000 | 1                                                   | VGS   | 69,600 | SDT   | -30,000 |
| 2                                                    | CTG   | 203,450 | CSM   | -100,000 | 2                                                   | VCG   | 58,300 | LUT   | -19,700 |
| 3                                                    | HAG   | 165,060 | TRC   | -66,700  | 3                                                   | PVX   | 49,400 | VE1   | -6,500  |
| 4                                                    | OGC   | 160,040 | HT1   | -31,990  | 4                                                   | TNG   | 46,200 | PVC   | -5,000  |
| 5                                                    | SSC   | 160,001 | ATA   | -20,000  | 5                                                   | PVS   | 45,400 | LTC   | -4,000  |

| HOSE: 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày |        |          |       |         | HNX: 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày |        |          |       |        |
|----------------------------------------|--------|----------|-------|---------|---------------------------------------|--------|----------|-------|--------|
| Mã CK                                  | Giá mở | Giá đóng | ± %   | KLGD    | Mã CK                                 | Giá mở | Giá đóng | ± %   | KLGD   |
| ITA                                    | 6,700  | 7,000    | 4.48% | 439,200 | PGS                                   | 17,500 | 18,200   | 4%    | 19,000 |
| SSI                                    | 13,900 | 14,400   | 3.6%  | 268,660 | WSS                                   | 3,600  | 3,600    | 0%    | 16,900 |
| JVC                                    | 16,400 | 17,100   | 4.27% | 251,700 | VND                                   | 6,300  | 6,700    | 6.35% | 10,000 |
| IJC                                    | 8,200  | 8,600    | 4.88% | 224,210 | DNY                                   | 15,300 | 16,700   | 9.15% | 9,800  |
| LCG                                    | 8,400  | 8,700    | 3.57% | 192,110 | IVS                                   | 4,100  | 4,200    | 2.44% | 9,300  |

| HOSE: 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày |        |          |      |       | HNX: 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày |        |          |       |       |
|-------------------------------------------|--------|----------|------|-------|------------------------------------------|--------|----------|-------|-------|
| Mã CK                                     | Giá mở | Giá đóng | %    | KLGD  | Mã CK                                    | Giá mở | Giá đóng | %     | KLGD  |
| NHS                                       | 26,000 | 23,600   | 9.23 | 4,740 | SDS                                      | 9,300  | 8,100    | 12.90 | 500   |
| FDG                                       | 14,000 | 13,000   | 7.14 | 10    | THB                                      | 12,300 | 10,800   | 12.20 | 100   |
| DVP                                       | 35,800 | 33,900   | 5.31 | 2,510 | CTC                                      | 8,000  | 7,100    | 11.25 | 1,000 |
| VNI                                       | 3,900  | 3,700    | 5.13 | 5,260 | MNC                                      | 3,900  | 3,500    | 10.26 | 200   |
| GTA                                       | 8,000  | 7,600    | 5.00 | 10    | SRA                                      | 6,100  | 5,500    | 9.84  | 1,000 |

| HOSE: 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày |        |          |       |      | HNX: 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày |        |          |        |       |
|-------------------------------------------|--------|----------|-------|------|------------------------------------------|--------|----------|--------|-------|
| Mã CK                                     | Giá mở | Giá đóng | %     | KLGD | Mã CK                                    | Giá mở | Giá đóng | %      | KLGD  |
| CCL                                       | 13,900 | 15,000   | -7.91 | 10   | KLS                                      | 7,900  | 8,900    | -12.66 | 2,600 |
| HAI                                       | 20,000 | 21,500   | -7.50 | 10   | TST                                      | 5,200  | 5,800    | -11.54 | 100   |
| DTT                                       | 6,700  | 7,200    | -7.46 | 110  | PHS                                      | 3,600  | 4,000    | -11.11 | 500   |
| VSG                                       | 1,400  | 1,500    | -7.14 | 500  | CKV                                      | 5,100  | 5,600    | -9.80  | 300   |
| PXI                                       | 4,300  | 4,600    | -6.98 | 20   | DST                                      | 3,100  | 3,400    | -9.68  | 100   |



---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84-4)-3818 1888

Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779

---

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Người thực hiện:

**Lê Trung Dũng**

[dung.lt@shs.com.vn](mailto:dung.lt@shs.com.vn)

**Đoàn Thị Ánh Nguyệt**

[nguyet.dta@shs.com.vn](mailto:nguyet.dta@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.